

Số: 78/2017/QĐST-DS

TK, ngày 31 tháng 8 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải ngày 23 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” thụ lý số 78/2017/TLST-DS ngày 10 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY :

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH :

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đào Thị Ngọc H, sinh năm 1979; Địa chỉ: Tổ 5A, khối phố HS, phường HH, thành phố TK, tỉnh QN.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Anh T, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số nhà 567/6 đường PCT, phường HH, thành phố TK, tỉnh QN.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Chị Trần Thị Anh T có nghĩa vụ trả cho chị Đào Thị Ngọc H số tiền nợ vay là 230.000.000đ (*Bằng chữ: Hai trăm ba mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và chị Đào Thị Ngọc H có đơn yêu cầu thi hành án mà chị Trần Thị Anh T không trả khoản tiền trên thì hằng tháng phải chịu thêm tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Án phí dân sự sơ thẩm là 5.750.000đ (*Bằng chữ: Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) chị Trần Thị Anh T tự nguyện chịu.

Hoàn lại cho chị Đào Thị Ngọc H tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.750.000đ (*Bằng chữ: Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002851 ngày 10 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TK, tỉnh QN.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh
- VKSND TP;
- TAND tỉnh;
- THA DS TP;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phan Thị Bé